

Đầu tư nông nghiệp đón đầu mô hình kinh tế xanh

VŨ MẠNH HÙNG,
Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Hùng Nhơn

Hùng Nhơn được thành lập năm 2000 với quy mô ban đầu chỉ là trang trại gà hộ chăn nuôi gia đình. Chỉ 2 năm sau, trận dịch cúm gia cầm đã khiến tôi trắng tay. Với suy nghĩ “ngã ở đâu, đứng lên ở đó”, tôi quyết định cầm cố hết tài sản, vay vốn ngân hàng để gây dựng lại sự nghiệp. Thời điểm đó, gà ngoại được nhập về ồ ạt với giá lại rẻ, nên các sản phẩm gà của tôi không thể cạnh tranh khiến sản phẩm bị ứ đọng, tồn kho lớn. Trong khi đó, lãi suất vay lên tới hơn 20%/năm, nên toàn bộ vốn liếng một lần nữa hết sạch.

Sau 2 lần thất bại liên tiếp giúp tôi nghiệm ra rằng, không thể làm giàu với cách làm tiểu nông mãi được. Sau nhiều đêm trăn trở, tôi quyết định phải đi ra thế giới xem những người thành công làm ăn thế nào. Trong đầu tôi lặp đi lặp lại câu hỏi: “Tại sao người ta làm được, còn mình thì cứ thất bại”. Để tìm ra lời giải này, tôi quyết định “khăn gói” đến các nước Đức, Hà Lan, Bỉ, Thái Lan để tham quan các trang trại nuôi gà. Từ những chuyến “du học” này tôi nghiệm ra, mình thất bại là do nuôi gà bằng chuồng hở, lại nuôi số lượng lớn, không đủ kỹ thuật chăm sóc nên gà chậm lớn, dịch bệnh xảy ra là đương nhiên. Như vậy, con đường duy nhất là đầu tư chăn nuôi theo công nghệ hiện đại, gọi là chuồng lạnh.

Lúc này, tôi khá tự tin để một lần nữa đi vào “tâm bão” với mô hình chăn nuôi quy mô lớn. Năm 2007, tôi tiếp tục gom hết vốn liếng để khởi nghiệp lần thứ 3. Năm đó, Công ty Hùng Nhơn khánh thành trang trại nuôi gà lạnh Thùy Thảo đầu tiên, với vốn đầu tư 80 tỷ đồng, trên diện tích 20 ha, nuôi gà theo mô hình tiên tiến nhất của



Đức. Quy trình chăn nuôi tự động hóa 100%, theo dõi nhiệt độ, độ ẩm, nước uống, thức ăn mỗi ngày trên từng con gà. Với quy trình này, mỗi năm trại gà Thùy Thảo cung cấp cho thị trường hơn 4.500 tấn thịt gà sạch.

Nhờ đó, Hùng Nhon đã không chỉ giải được bài toán tồn tại mà còn bứt phá, tạo nền tảng vững chắc cho chặng đường dài sau đó. Thành công từ trang trại gà lạnh, tôi có quyết định táo bạo hơn, đó là tiếp tục xây dựng mô hình chăn nuôi heo với quy mô 9.600 heo nái, mỗi năm cung cấp hơn 300.000 con giống cho nông dân khu vực miền Đông Nam bộ và 25.000 con heo thịt với quy mô được cho là hiện đại nhất lúc bấy giờ, thậm chí ngang tầm với các nước trong khu vực với số tiền đầu tư hơn 170 tỷ đồng.

Dù có được những thành công bước đầu, nhưng tôi nhận thấy một vấn đề khác. Đó là Hùng Nhon sẽ không thể thoát khỏi “ao làng” nếu thiếu nguồn lực từ các đối tác lớn. Với tư duy “muốn đi nhanh thì đi một mình, muốn đi xa thì đi cùng nhau”, tôi chọn cách tiếp cận và hợp tác với các tập đoàn nông nghiệp quốc tế để đầu tư hệ thống chuỗi giá trị cao, áp dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp. Những đối tác được Hùng Nhon lựa chọn nổi bật nhất là Tập đoàn De Heus (Hà Lan) với hơn 100 năm kinh nghiệm và Tập đoàn Bel Gà (Bỉ) với trên 90 năm kinh nghiệm. Với sự hợp tác của 2 ông lớn này, Hùng Nhon đã nhanh chóng khẳng định vị thế của một trong những tập đoàn nông nghiệp hàng đầu với hàng loạt chứng chỉ tiêu chuẩn quốc tế Global GAP gồm 349 tiêu chí, so với tiêu chuẩn VietGAP chỉ có 12 tiêu chí.

Những năm qua, chuỗi liên kết giữa De Heus và Hùng Nhon đã có những thành

công lớn trong lĩnh vực chăn nuôi, xuất khẩu chế biến thực phẩm. Đơn cử, dự án Tổ hợp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao DHN Đắc Lắc, dự án Tổ hợp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao DHN Tây Ninh (giai đoạn 1)... Theo chiến lược phát triển chuỗi nông nghiệp công nghệ cao năm 2024 và tầm nhìn đến năm 2030, DHN sẽ đầu tư xây dựng các trang trại chăn nuôi quy mô lớn, hiện đại, theo các tiêu chuẩn tiên tiến trên thế giới.

Mô hình kinh tế xanh trong lĩnh vực nông nghiệp không chỉ đơn giản là bắt tay với các đối tác ngoại. Điều cần nhất là chúng ta phải tầm nhìn dài hạn từ 10-20 năm. Bởi trong ngắn hạn, dự án có thể không có lãi, nhưng hiệu quả trong dài hạn là rất lớn. Điểm nổi bật trong những dự án hợp tác với các đối tác quốc tế của Hùng Nhơn là sử dụng công nghệ theo hướng bền vững. Trong xu thế xanh hiện nay, các tập đoàn trên thế giới đang hướng tới mô hình gọi là “tổ chức màu xanh ngọc”, tức vừa kinh doanh xuất sắc, vừa hướng tới sự phát triển xanh, bền vững.

Tại các dự án của Hùng Nhơn đều ứng dụng công nghệ tiên tiến với quy trình khép kín từ con giống, thức ăn, cho đến chế biến giết mổ theo tiêu chuẩn ISO, Global GAP & các tiêu chuẩn chuyên ngành quốc tế. Đặc biệt, các dự án của Hùng Nhơn đều sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời nổi lưới, sử dụng 30% điện sạch, giảm phát thải một lượng lớn carbon so với sử dụng nguồn điện truyền thống.

Thực tế cho thấy, mô hình sản xuất xanh sẽ mang tới sự ổn định trong chăn nuôi và chất lượng sản phẩm đầu ra, đảm bảo lợi ích cho mỗi đơn vị tham gia chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp; cho phép người tiêu dùng đến gần hơn với nguồn thực phẩm có truy xuất nguồn gốc rõ ràng, chất lượng tốt. Trong xu hướng này, chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp "từ trang trại đến bàn ăn" đang là giải pháp làm thay đổi tất cả các mô hình sản xuất manh mún, đứt gãy trong chuỗi giá trị và rời rạc lâu nay trên thị trường sản phẩm nông nghiệp. Xu hướng này đặc biệt cần thiết trong lĩnh vực chăn nuôi, bởi mô hình này đòi hỏi sự đồng bộ từ khâu con giống, sản xuất thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi, chế biến và cung ứng thực phẩm.

Với Hùng Nhơn, mô hình chuỗi liên kết chăn nuôi đòi hỏi sự liên thông, minh bạch, đáp ứng những đòi hỏi nghiêm ngặt của một chuỗi giá trị nông nghiệp đúng nghĩa. Đây được xem là mô hình mà hầu hết các tập đoàn nông nghiệp lớn trong lĩnh vực nông nghiệp đang theo đuổi, đặc biệt là các tập đoàn có chiến lược phát triển xanh.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, ngành nông nghiệp cũng phải đổi mới tư duy sản xuất chứ không thể đứng ngoài cuộc chơi. Đó là chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, tập trung vào nâng cao giá trị, hiệu quả, đa dạng



theo chuỗi giá trị phù hợp với yêu cầu của thị trường, hướng tới nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp sinh thái bằng việc áp dụng đồng bộ các quy trình, công nghệ, sử dụng hợp lý, tiết kiệm vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, không gây ảnh hưởng tới môi trường, sức khỏe con người.

Với tầm quan trọng này, mô hình kinh tế xanh trong lĩnh vực nông nghiệp đang nhận được sự ủng hộ từ Chính phủ, các bộ ngành, mà ngay cả các tổ chức tín dụng cũng có nhiều chính sách đồng hành cùng doanh nghiệp. Thực tế cho thấy trong quá trình đầu tư cho các dự án xanh, Hùng Nhon không quá khó khăn để tiếp cận vốn, thậm chí chúng tôi được các ngân hàng chủ động mời chào vốn cho mô hình tài chính xanh.

Theo tôi được biết, hiện rất nhiều ngân hàng chú trọng đến yếu tố xanh nhiều hơn trong hoạt động cấp tín dụng. Nhiều ngân hàng còn tung ra các chương trình tín dụng ưu đãi cho khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân vay vốn triển khai các dự án xanh. Tuy nhiên, muốn tiếp cận được nguồn tín dụng xanh này, theo tôi doanh nghiệp cần mạnh dạn, nắm bắt cơ hội để đầu tư vào các dự án xanh vì không chỉ mang lại lợi ích cho doanh nghiệp mà mang lại lợi ích cho người dân, xã hội.